

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN PHƯỚC
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HS-ST
Ngày 24-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN PHƯỚC, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trình Minh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Bông;

2. Ông Trần Thanh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Yến Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Văn N, sinh ngày 14/10/1985, tại: huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Đ, sinh năm: 1965 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1963; vợ chị Đỗ Thị Kiều D, sinh năm 1987; bị can có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 13/4/2021, bị Công an xã Sông Trà, huyện Hiệp Đức xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”.

Nhân thân: Ngày 04/9/2003, bị Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 26/10/2007, bị Tòa án nhân dân huyện CuMgar, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Ngày 07/5/2012, bị Công an huyện Tiên Phước xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, mức phạt 500.000 đồng. Ngày 02/8/2012, bị Ủy ban nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam ra

quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Bị hại*: Chị Đào Thị T, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn 05, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vụ án*: Ông Lê Tấn N, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 16/5/2021, Trần Văn N sau khi uống thuốc Methadone ở Trung Tâm Y tế huyện Q, tỉnh Quảng Nam thì điều khiển xe mô tô Havico mang biển kiểm soát 43S3-4606 (xe này Trần Văn N mượn của Lê Tấn N) đi về nhà tại thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Đến khoảng 10 giờ 40 phút cùng ngày, khi Trần Văn N đi đến đoạn đường ĐT614 thuộc Thôn 5, xã T, huyện Tiên Phước thì nhìn thấy ở bên trái đường (*theo hướng di chuyển của N*) có tiệm thuốc tây nên N dừng xe lại vào tiệm mua miếng dán Salonpas; tuy nhiên khi vào thì không thấy ai trong tiệm. Lúc này, N nhìn qua quán ăn của chị Đào Thị T bên cạnh tiệm thuốc tây thì thấy trên mặt bàn của quán ăn có để một chiếc điện thoại di động, thấy không có ai quản lý nên N nảy sinh ý định trộm chiếc cáp điện thoại này. Trần Văn N nhanh chóng đi lại dùng tay trái cầm lấy chiếc điện thoại cất vào túi quần sau bên trái mà N đang mặc trên người rồi đi ra điều khiển xe mô tô chạy về nhà cha mẹ ruột của N ở thôn H, xã T, huyện T. Tại đây, Trần Văn N đem điện thoại ra phía sau nhà kiểm tra, xóa hết dữ liệu trong điện thoại, rồi tắt nguồn và tháo rời thẻ sim, nắp ốp lưng bỏ vào sọt rác bên góc nhà, sau đó Trần Văn N đem điện thoại cất giấu trên đầu tủ ở trong nhà.

Đến ngày 18/5/2021, khi biết Công an xã Tiên Sơn đã phát hiện việc Trần Văn N trộm cắp chiếc điện thoại nêu trên thì Nam đem điện thoại đến giao nộp cho Công an xã Tiên Sơn, huyện Tiên Phước và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

* Tại Bản định giá và kết luận giá tài sản trong tố tụng hình sự số 34/2021 ngày 26/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Phước, kết luận: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO màu xanh đen, đã qua sử dụng có giá trị 2.017.000 đồng; 01 ốp lưng điện thoại di động bằng nhựa dẻo, màu trắng đã qua sử dụng có giá trị 10.000 đồng và 01 sim điện thoại di động Viettel có số thuê bao 0862442262, chi phí làm lại sim là 25.000 đồng. Tổng cộng giá trị tài sản là 2.052.000 đồng (hai triệu không trăm năm mươi hai nghìn đồng).

Trong quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Phước đã tạm giữ các vật chứng sau:

- Một mũ lưỡi trai màu đen, một áo khoát màu đen, đã qua sử dụng;
- Một điện thoại di động hiệu VIVO, kiểu máy VIVO 1820, đã qua sử dụng.
- Một xe mô tô biển số 43S3-4604, đã qua sử dụng.

Đối với chiếc ốp lưng điện thoại và sim điện thoại Viettel số thuê bao 0862442262, Công an xã Tiên Sơn, huyện Tiên Phước đã tổ chức truy tìm nhưng không tìm thấy.

Tại bản Cáo trạng số: 15/CT-VKSTP-HS ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước đã truy tố bị cáo Trần Văn N về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38, các điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*), xử phạt bị cáo N từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù và đề nghị xử lý vật chứng

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại chị Đào Thị T có yêu cầu nhận lại tài sản và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn N khai nhận như sau: Để có tiền tiêu xài cá nhân, vào khoảng 10 giờ 40 phút ngày 16/5/2021 bị cáo đã lén lút trộm cắp một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO của chị Đào Thị T. Ngày 18/5/2021, bị cáo đã giao nộp lại điện thoại nói trên cho Công an xã Tiên Sơn, huyện Tiên Phước.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Văn N tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp

với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở để khẳng định hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác có tổng giá trị là 2.052.000 đồng của bị cáo N đủ yếu tố cấu thành tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước đã truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và trách nhiệm của bị cáo thì thấy: Bị cáo Trần Văn N có đầy đủ khả năng nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, để có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo đã bất chấp pháp luật, lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng có nhân thân xấu cụ thể: Ngày 04/9/2003 bị Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam xử phạt 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (mặc dù bị cáo chưa đền bù cho bị hại tuy nhiên tại thời điểm bị cáo phạm tội là người dưới 18 tuổi nên đương nhiên được xóa án tích); ngày 26/10/2007 bị Tòa án nhân dân huyện CuMgar, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” (đã xóa án tích); ngày 07/5/2012 bị Công an huyện Tiên Phước xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 02/8/2012 bị Ủy ban nhân dân huyện Hiệp Đức ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, nghiện ma túy. Ngoài ra, bị cáo còn có 01 tiền sự: Ngày 13/4/2021, bị Công an xã Sông Trà, huyện Hiệp Đức xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “*Đánh bạc*”. Do vậy, cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện được cải tạo, giáo dục thành người có ích cho xã hội. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đồng thời bị cáo đã giao nộp lại chiếc điện thoại nói trên cho Công an xã Tiên Sơn huyện Tiên Phước, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, có vợ là người khuyết tật, con còn nhỏ, hoàn cảnh gia đình khó khăn; người bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo. Vì vậy, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các h, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được xem xét giảm nhẹ cho bị cáo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại có yêu cầu nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc điện thoại di động hiệu VIVO, kiểu máy VIVO 1820, đã qua sử dụng là tài sản của chị Đào Thị T nên trả cho chị T; đối với một mũ lưỡi trai màu đen và một áo khoát màu đen đã qua sử dụng, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; đối với xe mô tô biển số 43S3-4604 hiện nay chưa xác minh được nguồn gốc chủ sở hữu hợp pháp nên tách ra để tiếp tục xác minh, xử lý sau; Đối với chiếc ốp lưng điện thoại và sim điện thoại Viettel số thuê bao 0862442262 đã tổ chức truy tìm nhưng không tìm thấy.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Trần Văn N** phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; các điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*). Xử phạt bị cáo Trần Văn N 9 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Trả lại cho chị Đào Thị T chiếc điện thoại di động hiệu VIVO, kiểu máy VIVO 1820, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy một mũ lưỡi trai màu đen và một áo khoát màu đen, đều đã qua sử dụng của Trần Văn N.

Hiện các vật chứng nêu trên Cơ quan Chi cục Thi hành án huyện Tiên Phước đang quản lý.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Văn N phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (24/5/2022). Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Tiên Phước;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Phước;
- Cơ quan T.H.A HS Công an H. Tiên Phước;
- Sở tư pháp;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Tiên Phước;
- Bị cáo, bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- Lưu HS, án văn, T.H.A.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Trình Minh Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa